TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 46/2021/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 10 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02/12/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* đã thụ lý số: 174/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:***

* Nguyên đơn: Chị Lê Thị Bé B, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Anh Trần Thanh V, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. ***Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

Anh Trần Thanh V có trách nhiệm trả cho chị Lê Thị Bé B số tiền nợ vay là 80.000.000đồng *(Tám mươi triệu đồng).*

Ghi nhận việc chị B không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Cách trả và thời gian trả số tiền trên, hai bên thống nhất thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

***** Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án của chị B, nếu anh V chưa trả số tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành xong.

Án phí DSST có giá ngạch 2,5%: Hai bên thống nhất:

Anh V tự nguyện nộp 2.000.000đồng *(Hai triệu đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

Hoàn lại cho chị B 3.075.000đồng *(Ba triệu, không trăm B mươi lăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0001026 ngày 27/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận *:*
- TAND tỉnh Bến Tre
- VKSND huyện Châu Thành.
- Chi cục THADS huyện Châu Thành.
- Hai bên đương sự.
-Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Phượng